TÒA ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2024/HS - ST
Ngày 01/02/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Tường Vân

2. Bà Mai Thị Trang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Trà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Chung - Kiểm sát viên

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2024/TLST - HS ngày 08 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXXST – HS ngày 19/01/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đặng Việt C - Sinh ngày: 27/3/1984 tại xã N, huyện V, tỉnh T Nơi cư trú: khu 2, thị trấn V, huyện V, tỉnh T. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn B (đã chết) và con bà Trần Thị H – sinh năm 1959. Bị cáo chưa có vợ con. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con đầu; Tiền án: Ngày 26/9/2013, bị Toà án nhân dân huyện Vĩnh Lộc xử phạt 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2013/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính nhưng chưa chấp hành xong án phí và hình phạt bổ sung của Bản án nêu trên. Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/10/2023, đến ngày 11/10/2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Lộc. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lê Văn L - Sinh ngày: 20/3/1993 tại xã N, huyện V, tỉnh T. Nơi cư trú: thôn P, xã N, huyện V, tỉnh T. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn L1 – sinh năm 1968 và con bà Lưu Thị Th – sinh năm 1969. Bị cáo có vợ là Hoàng Thị Q (đã ly hôn); bị cáo có 02 con (con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2017, hiện còn nhỏ sống cùng bố tại thôn P). Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con đầu; Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 03/4/2023, bị Công an huyện Vĩnh Lộc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản và Sử

dụng trái phép chất ma tuý theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 34/QĐ-XPHC, tổng mức phạt 4.000.000 đồng, bị cáo đã chấp hành nộp phạt ngày 14/11/2023. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/10/2023, đến ngày 11/10/2023 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Lộc. Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Phạm Thị T – sinh năm 1985

Địa chỉ: Khu 2, thị trấn V, huyện V, tỉnh T.

Vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 02/10/2023, Tổ công tác đội CSĐT tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma tuý Công an huyện Vĩnh Lộc đang làm nhiệm vụ tuần tra trên QL 217, đoạn qua thôn Đ, xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Lộc nhận thấy 02 thanh niên đi xe mô tô BKS 36B3-702.73 có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiếp tục bám sát theo dõi đến đoạn cây xăng xã Vĩnh Long thì Lê Văn L (sinh năm 1993, trú tại thôn P, xã N, huyện V) đang ngồi phía sau xuống xe đi bộ còn Đặng Việt C (sinh năm 1984, trú tại khu 2, thị trấn V, huyện V) tiếp tục điều khiển xe mô tô BKS 36B3-702.73 đi về hướng thị trấn Vĩnh Lộc, tổ công tác tiến hành kiểm tra đối với Lê Văn L và tiếp tục bám theo Đặng Việt C. Qua kiểm tra phát hiện L đang cầm trên tay trái 01 túi nilong màu đen, kích thước 2x1,5cm bên trong có chứa chất bột màu trắng, L khai báo chất bột màu trắng trong túi là ma tuý, loại Heroin, L và C mới mua tại đoạn đê thôn Bèo, xã Vĩnh Long về để sử dụng. Tổ công tác đã phối hợp với Đội 1 – Phòng CSGT Công an tỉnh Thanh Hoá tiến hành truy bắt Đặng Việt C, qua kiểm tra, thu giữ trên người Đặng Việt C 02 xi lanh (mới chưa qua sử dụng). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Văn L và Đặng Việt C, tiến hành niêm phong toàn bộ tang vật vụ án để phục vụ công tác giám định, ngoài ra tổ công tác còn thu giữ 01 (một) xe mô tô Honda Lead BKS 36B3-702.73.

Cơ quan CSĐT tiến hành khám xét khẩn cấp đối với nơi ở của Đặng Việt C và Lê Văn L nhưng không phát hiện và thu giữ thêm tài liệu, đồ vật nào khác có liên quan đến việc phạm tội.

Tại Cơ quan CSĐT, Lê Văn L và Đặng Việt C thành khẩn khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý của mình, cụ thể như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 02/10/2023, Đặng Việt C đi xe mô tô Honda Lead BKS 36B3-702.73 đến nhà Lê Văn L chơi. Khi ở nhà L, C rủ L "Đi lên Vĩnh Long mua ma tuý về sử dụng" thì L đồng ý. Sau đó C sử dụng xe mô tô BKS 36B3-702.73 chở L xuống đến đoạn bờ đê thuộc thôn Bèo, xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Lộc, tại đây C và L gặp một người đàn ông (lùn, béo khoảng 40 tuổi mặc áo chống nắng

màu đen, quần dài đen, đeo khẩu trang). Sau đó L lại hỏi người đàn ông có ma tuý Heroin không, bán cho L 300.000 đồng, người đàn ông đó bảo có và L đưa cho người đàn ông đó 300.000 đồng, người đàn ông đó đưa cho L 1 túi nilong màu đen (kích thước 2x1,5cm). Sau khi mua được ma tuý, C chở L đi tìm chỗ vắng để sử dụng, cả 2 đi đến đoạn gần cây xăng Vĩnh Long thì L xuống xe đứng đợi, còn C tiếp tục điều khiển xe đi mua xilanh về để sử dụng. L đang đứng đợi thì bị lực L Công an bắt quả tang thu giữ trên tay 01 túi ma tuý vừa mua được còn C đi mua xilanh trên đường quay về thì bị Tổ công tác và Phòng CSGT Công an tỉnh Thanh Hoá dừng xe kiểm tra và thu giữ 02 xilanh (chưa qua sử dụng).

Cơ quan CSĐT tiến hành đưa Đặng Việt C và Lê Văn L đi xét nghiệm ma tuý qua nước tiểu tại Trung tâm y tế huyện Vĩnh Lộc, kết quả cả hai đều dương tính với chất ma tuý: morphine.

Ngày 02/10/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã ban hành Quyết định trưng cầu giám định gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá để trưng cầu giám định đối với tang vật thu giữ được.

Theo Kết luận giám định số 3583/KL-KTHS ngày 09/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá kết luận: *"Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma tuý, có tổng khối L 0,162g (không phẩy một sáu hai gam) loại: Heroine (Heroin)"*.

Các vật chứng gồm: Toàn bộ bao gói niêm phong và 0,141g (không phẩy một bốn mốt gam) chất bột màu trắng của phong bì mặt trước có ghi "Tang vật của Lê Văn L". Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành, được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Lưu Bình Nguyên, Đinh Văn Hải và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá. 02 (hai) xi – lanh y tế mới, nguyên vẹn trong bao túi. Tất cả các vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc để giải quyết theo quy định.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead BKS 36B3-702.73 mà bị cáo Đặng Việt C đã sử dụng để đi mua ma tuý, qua xác minh, xe mô tô nói trên thuộc sở hữu của bà Phạm Thị T (sinh năm 1985, trú tại khu 2, thị trấn V, huyện V). Quá trình điều tra xác định bà T không biết C mượn xe của bà để đi mua ma tuý nên Cơ quan CSĐT đã trả lại xe mô tô nói trên cho bà Phạm Thị T.

Tại bản Cáo trạng số: 07/CT- VKSVL ngày 08/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc truy tố các bị cáo Đặng Việt C, Lê Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 17; Điều 58 BLHS.

Xử phạt bị cáo Đặng Việt C mức án từ 21 tháng đến 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 02/10/2023).

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17; Điều 58 BLHS.

Xử phạt bị cáo Lê Văn L mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 02/10/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Xử lý vật chứng: Đối với toàn bộ bao gói niêm phong và 0,141g (không phẩy một bốn mốt gam) chất bột màu trắng của phong bì mặt trước có ghi "Tang vật của Lê Văn L". Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành, được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Lưu Bình Nguyên, Đinh Văn Hải và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá là mẫu vật còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 (hai) xi – lanh y tế mới, nguyên vẹn trong bao túi không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Lộc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ vật chứng, cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận: Vào 12 giờ 00 phút ngày 02/10/2023, tại thôn Đông Môn, xã Vĩnh Long, huyện Vĩnh Lộc, các bị cáo Đặng Việt C và Lê Văn L đang có hành vi tàng trữ để sử dụng 0,162g (không phẩy một sáu hai gam) ma tuý loại Heroin thì bị tổ công tác đội CSĐT tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma tuý Công an huyện Vĩnh Lộc phát hiện và bắt quả tang. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi của các bị cáo Đặng Việt C, Lê Văn L đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định

tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi, hậu quả thấy rằng: Tội phạm về ma túy là nguy hiểm cho xã hội, nó đang trở thành hiểm họa lớn cho toàn xã hội, ma túy không những ảnh hưởng tới sức khỏe, phẩm giá của con người, hạnh phúc của gia đình, mà còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội, ma túy chính là tác nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Chính vì thế, Đảng và Nhà nước đã không ngừng tuyên truyền, giáo dục phòng ngừa các tội phạm về ma túy. Hành vi của các bị cáo Đặng Việt C, Lê Văn L bị xã hội lên án, hành vi đó đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Do vậy, cần xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục các bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật đồng thời để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét về vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Trong vụ án này, C là người chủ mưu, khởi xướng, dùng xe mô tô chở L đi mua ma tuý nên giữ vai trò số 01, L là người bỏ tiền mua ma tuý, trực tiếp mua ma tuý cho nên L giữa vai trò số 02 trong vụ án.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo thấy rằng: Bị cáo Đặng Việt C có 01 tiền án, bị cáo Lê Văn L có 01 tiền sự. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đặng Việt C có 01 tình tiết tăng nặng "Tái phạm" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, các bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Vai trò của bị cáo C cao hơn so với bị cáo L, bên cạnh đó bị cáo C phải chịu thêm tình tiết tăng nặng tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS nên bị cáo C phải chịu mức hình phạt nặng hơn so với bị cáo L là phù hợp. Xét bản thân của các bị cáo là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình bị Nhà nước cấm, nghiện ma túy là tệ nạn xã hội nguy hiểm mà cộng đồng đang ra sức lên án, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội đồng thời phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản. Vì vậy, HĐXX xét thấy không áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS để áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[7] Về vật chứng: Đối với toàn bộ vỏ bao gói niêm phong và 0,141g (không phẩy một bốn mốt gam) chất bột màu trắng của phong bì mặt trước có ghi "Tang

vật của Lê Văn L". Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành, được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Lưu Bình Nguyên, Đinh Văn Hải và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá là mẫu vật còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 (hai) xi – lanh y tế mới, nguyên vẹn trong bao túi không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu huỷ. Vật chứng này hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/01/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead BKS 36B3-702.73 mà bị cáo Đặng Việt C đã sử dụng để đi mua ma tuý, qua xác minh, xe mô tô nói trên thuộc sở hữu của bà Phạm Thị T (sinh năm 1985, trú tại khu 2, thị trấn V, huyện V). Quá trình điều tra xác định bà T không biết C mượn xe của bà để đi mua ma tuý nên Cơ quan CSĐT đã trả lại xe mô tô nói trên cho bà Phạm Thị T, là phù hợp.

[8] Vấn đề khác:

Đối với việc kết quả xét nghiệm nước tiểu cho kết quả dương tính với morphine, Đặng Việt C và Lê Văn L đều khai báo trước đó đã sử dụng ma tuý do các bạn nghiện cho, C và L đều không biết tên tuổi, địa chỉ và không mô tả được đặc điểm nhận dạng của những người cho C và L ma tuý nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã chuyển hồ sơ đến Công an huyện Vĩnh Lộc để xử phạt hành chính đối với Đặng Việt C và Lê Văn L về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý theo thẩm quyền và tiếp tục xác minh, làm rõ các đối tượng cho C và L ma tuý để sử dụng trước đó.

Đối với người bán ma tuý cho các bị cáo ở bờ đê sông thuộc thôn Bèo, xã Vĩnh Long, do các bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, theo đặc điểm nhận dạng mà các bị cáo mô tả, Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh, tìm kiếm nhưng đến nay chưa xác định được thông tin của những người này. Cơ quan CSĐT đang tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý theo quy định.

[9] Về án phí: Bị cáo Đặng Việt C và Lê Văn L phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Đặng Việt C, Lê Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 17; Điều 58 BLHS.

Xử phạt bị cáo Đặng Việt C 21 (hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 02/10/2023).

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 BLHS.

Xử phạt bị cáo Lê Văn L 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 02/10/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Đặng Việt C và Lê Văn L.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu để tiêu hủy đối với toàn bộ vỏ bao gói niêm phong và 0,141g (không phẩy một bốn mốt gam) chất bột màu trắng của phong bì mặt trước có ghi "Tang vật của Lê Văn L". Tất cả được đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành, được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh Tiến, Lưu Bình Nguyên, Đinh Văn Hải và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá và 02 (hai) xi – lanh y tế mới, nguyên vẹn trong bao túi. Vật chứng này hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/01/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Lộc và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc.

Về án phí: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Đặng Việt C, Lê Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự và điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án Dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Công an huyện Vĩnh Lộc;
- THADS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hương Giang